

Số: /BC-UBND

Long An, ngày

tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

**Tiến độ, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo
của công dân 6 tháng đầu năm 2023**

I. Kết quả công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ, tình hình khiếu nại, tố cáo còn diễn biến phức tạp, lượng đơn phát sinh tăng so với cùng kỳ năm trước (3.828/3.384 đơn). Đơn đủ điều kiện xử lý (3.705/3.828 đơn). Tổng đơn trong kỳ tăng so với cùng kỳ chủ yếu là đơn kiến nghị, phản ánh (3.055/2.379 đơn), tăng 28,4%. Nội dung khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, gồm: khiếu nại về việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật của cán bộ trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

1.1. Về khiếu nại: Tình hình khiếu nại phát sinh tăng so với cùng kỳ, cụ thể: cụ thể: phát sinh 499 đơn, so với cùng kỳ năm trước là 380 đơn (tăng 119 đơn).

1.2. Về tố cáo: Tình hình tố cáo phát sinh giảm so với cùng kỳ, cụ thể: phát sinh 151 đơn, so với cùng kỳ năm trước là 246 đơn (giảm 95 đơn).

2. Công tác tiếp công dân và tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo

2.1. Kết quả tiếp công dân:

Tổng số lượt tiếp: 3.213 lượt, số người được tiếp: 3.247 người; số lượt tiếp của Thủ trưởng 500 lượt; Số lượt tiếp thường xuyên: 2.713 lượt. Số vụ việc 3.115 (tiếp lần đầu: 2.736, tiếp nhiều lần: 379).

Trong đó số đoàn đông người được tiếp: 29 đoàn, số người 136 người tại các đơn vị: Ban Nội chính tiếp công dân tỉnh (22 đoàn, 50 người); huyện Bến Lức (01 đoàn, 09 người); Đức Hòa (03 đoàn, 20 người); Đức Huệ (02 đoàn, 43 người); Vĩnh Hưng (01 đoàn, 14 người).

So với cùng kỳ, số lượt tiếp công dân giảm 7,5 % (6 tháng đầu năm 2022: 3.472 lượt).

2.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn:

Tổng số đơn: 3.828 đơn (kỳ trước chuyển sang 413 đơn, tiếp nhận trong kỳ 3.415 đơn). Số đơn đủ điều kiện xử lý: 3.705 đơn. Trong đó: khiếu nại: 499 đơn;

tổ cáo: 151 đơn; kiến nghị, phản ánh: 3.055 đơn (thuộc thẩm quyền: 2.115 đơn; không thuộc thẩm quyền: 1.590 đơn).

So với cùng kỳ, tổng số đơn tăng 13,1% (6 tháng đầu năm 2022: 3.384 đơn).

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

3.1. Đơn khiếu nại:

- Tổng số đơn: 231 đơn, số vụ việc: 231 vụ việc.

- Số vụ việc đã giải quyết/ Số vụ việc phải giải quyết: 180/231 vụ việc (đạt tỷ lệ 78%); trong đó giải quyết bằng quyết định hành chính là 130 vụ việc; số vụ việc rút đơn thông qua giải thích thuyết phục là 50 vụ việc.

- Tổng hợp kết quả giải quyết khiếu nại: kiến nghị thu hồi cho Nhà nước 00 triệu đồng; trả lại cho tổ chức 00 triệu đồng, cá nhân 00 triệu đồng; số cá nhân được trả lại quyền lợi 07 cá nhân.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với 130 vụ việc: giải quyết lần đầu là 87 vụ việc (khiếu nại đúng là 09 vụ việc; khiếu nại sai là 74 vụ việc; khiếu nại đúng một phần 04 vụ việc); giải quyết lần 02 là 43 vụ việc (công nhận quyết định giải quyết lần đầu là 38 vụ việc; hủy, sửa quyết định giải quyết lần đầu là 05 vụ việc), việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: đúng quy định 130 vụ việc, không đúng quy định: 00 vụ việc.

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện 141 quyết định, số quyết định đã thực hiện xong 138 quyết định.

So với cùng kỳ, số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền tăng 67,3 % (6 tháng đầu năm 2022: 138 đơn).

3.2. Đơn tố cáo:

- Tổng số đơn: 42 đơn, số vụ việc: 40 vụ việc.

- Số vụ việc đã giải quyết/số vụ việc phải giải quyết: 35/40 vụ việc (đạt tỷ lệ 87,5%); trong đó số vụ việc giải quyết lần đầu là 31 vụ việc, số vụ việc tố cáo tiếp là 01 vụ việc, số vụ việc rút toàn bộ nội dung tố cáo là 02 vụ việc; số vụ việc đình chỉ không do rút đơn tố cáo 01 vụ.

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo: kiến nghị thu hồi cho Nhà nước 00 triệu đồng, trả lại cho tập thể cá nhân 00 triệu đồng, số cá nhân được trả lại quyền lợi 00 người.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với 32 vụ việc tố cáo: tố cáo đúng là 01 vụ việc (trong đó tố cáo tiếp đúng là 01 vụ việc); tố cáo sai là 29 vụ việc (trong đó tố cáo tiếp sai là 00 vụ việc); tố cáo có đúng có sai là 02 vụ việc (trong đó tố cáo tiếp có đúng có sai 00 vụ việc); việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo đúng quy định là 35 vụ việc; không đúng quy định 00 vụ việc.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện 32 kết luận, số kết luận đã thực hiện xong 32 kết luận.

So với cùng kỳ, số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giảm 50% (6 tháng đầu năm 2022: 84 đơn).

II. Tồn tại, hạn chế

- Một số vụ việc khiếu nại, tố cáo có liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các dự án trên địa bàn tỉnh vẫn còn xảy ra, chưa thật sự giải quyết dứt điểm.

III. Nguyên nhân

- Cơ chế, chính sách, pháp luật tuy đã từng bước hoàn thiện nhưng còn có những điểm bất cập, nhất là các quy định về đất đai. Việc thực hiện trình tự thu hồi đất, kê biên, áp giá bồi thường, hỗ trợ của các cơ quan chuyên môn cấp huyện có lúc, có nơi còn sai sót. Còn xảy ra sai sót trong quá trình xem xét cấp, đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Còn một số ít người dân lạm dụng quyền khiếu nại để gửi nhiều nơi, nhiều lần mặc dù đã được xem xét, giải quyết, kết luận.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về khiếu nại, tố cáo về hình thức chưa phong phú nên chưa thật sự tạo được sức thu hút của đông đảo Nhân dân tham gia (chủ yếu tuyên truyền miệng thông qua báo cáo viên pháp luật, qua các phương tiện thông tin đại chúng).

IV. Phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định Luật và văn bản hướng dẫn thi hành, các chỉ thị, nghị quyết, chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp tục thực hiện việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài.

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định pháp luật; phấn đấu tỷ lệ giải quyết khiếu nại, tố cáo đạt tỷ lệ trên 85%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 90%.

- Chú trọng thực hiện công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan, đơn vị, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh khiếu nại, tố cáo như: quản lý đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng, tài chính.

- Kịp thời chỉ đạo, phối hợp các cơ quan chức năng, đoàn thể tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo; vận dụng kết hợp việc làm rõ nội dung khiếu nại, tố cáo với việc vận động, thuyết phục công dân chấp hành đúng các quy định pháp luật không để phát sinh tình hình phức tạp.

- Tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo,

bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế và đặc thù của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Quan tâm công tác thanh tra trách nhiệm đối với thủ trưởng các cấp trong việc thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, đặc biệt là việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật đối với Chủ tịch UBND các cấp; Thủ trưởng các sở, ngành; nâng cao trách nhiệm, vai trò người đứng đầu trong các cơ quan, ban, ngành.

Trên đây là Báo cáo tiến độ, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân 6 tháng đầu năm 2023, UBND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT TU; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các UV UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Long An;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP ĐĐQQH và HĐND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Ban NCTCD + Phòng THKSTTHC;
- Lưu: VT, XN.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Út